

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 17
CATALOGUE HỘP SỐ
(CMX1100A) HONDA REBEL
1100 (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ online:

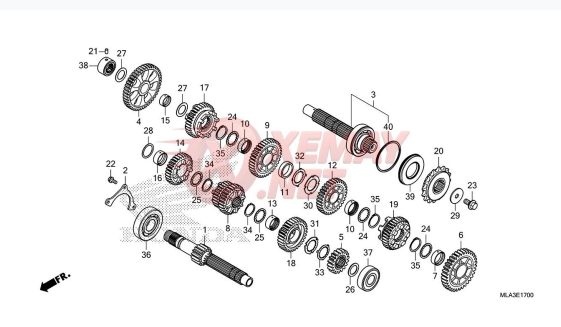
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-hop-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003614> — mở
link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click
tùng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 40 chi tiết	Có giá tham khảo: 40/40	Tổng giá trị: 39,169,397đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE
HỘP SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL 1100
(2022)



Mã EPC	EPCDOV0003614
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2022
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2022)
Số phụ tùng	40 chi tiết
Tổng giá trị	39,169,397đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (40 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE HỘP SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Trục sơ cấp hộp số 23211-MJP-G50 HONDA REBEL 1100	23211MJPG50	1	4,247,474đ
2	Tấm chặn vòng bi 23213-HL4-000 HONDA REBEL 1100	23213HL4000	1	296,072đ
3	Trục thứ cấp hộp số 23220-MJP-G50 HONDA REBEL 1100	23220MJPG50	1	4,693,206đ
4	Bánh răng số 1 trục thứ cấp 23421-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23421MKSE00	1	2,523,108đ
5	Bánh răng số 2 trục sơ cấp 23431-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23431MKSE00	1	1,494,995đ
6	Bánh răng số 2 trục thứ cấp 23441-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23441MKSE00	1	2,321,389đ
7	Bạc đệm 30x11.2 23442-MS2-610 HONDA CB 650, REBEL 1100	23442MS2610	1	248,534đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Bánh răng số 3 & 4 trục sơ cấp 23451-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23451MKSE00	1	2,902,143đ
9	Bánh răng số 3 trục thứ cấp 23461-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23461MKSE00	1	2,410,862đ
10	Bạc đệm 30x11 23462-MAT-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	23462MAT000	1	258,475đ
11	Bạc đệm 30X36X9.4 23463-MJP-G50 HONDA REBEL 1100	23463MJP50	1	371,143đ
12	Bánh răng số 4 trục thứ cấp 23481-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23481MKSE00	1	2,321,389đ
13	Bạc đệm 28x13.5 23482-MR7-000 HONDA REBEL 1100	23482MR7000	1	338,005đ
14	Bánh răng số 5 trục sơ cấp 23491-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23491MKSE00	1	2,358,804đ
15	Bạc đệm 22X13 23495-KY1-000 HONDA REBEL 1100	23495KY1000	1	294,927đ
16	Bạc đệm 28x13 23495-MM5-000 HONDA CB 1000, REBEL 1100	23495MM5000	1	238,593đ
17	Bánh răng số 5 trục thứ cấp 23501-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23501MKSE00	1	2,594,685đ
18	Bánh răng số 6 trục sơ cấp 23511-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23511MKSE00	1	2,467,799đ
19	Bánh răng số 6 trục thứ cấp 23521-MKS-E00 HONDA REBEL 1100	23521MKSE00	1	2,684,156đ
20	Nhông trước 16 răng 23801-MEE-D00 HONDA REBEL 1100	23801MEED00	1	815,009đ
21	CHỐT DẪN HƯỚNG CÀNG GẠT SỐ 24261-283-000 HONDA REBEL 500	24261283000	1	71,248đ
22	Bu lông 6x14 90030-GHB-630 HONDA REBEL 1100	90030GHB630	1	56,218đ
23	Bu lông 10mm 90037-422-003 HONDA REBEL 500	90037422003	1	44,973đ
24	Vòng đệm 30x36x1.5 90452-MAT-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90452MAT000	1	49,471đ
25	Vòng đệm 28x34x1.5 90452-MR7-000 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	90452MR7000	1	44,973đ
26	Đệm chặn 22X32X1.5 90453-KSR-A00 HONDA REBEL 1100	90453KSRA00	1	76,218đ
27	Vòng đệm 22mm 90455-ML7-000 HONDA REBEL 1100	90455ML7000	1	76,633đ
28	Vòng đệm 28mm 90458-729-920 HONDA CBR1000RR	90458729920	1	62,963đ
29	Vòng đệm 10.2mm 90459-438-000 HONDA REBEL 500	90459438000	1	33,731đ
30	Vòng đệm 30mm 90463-MAT-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90463MAT000	1	72,254đ
31	Vòng đệm 28mm 90463-MCJ-000 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90463MCJ000	1	102,728đ
32	Vòng đệm 30mm 90464-MAT-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90464MAT000	1	74,562đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
33	Vòng đệm 28mm 90464-MCJ-000 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90464MCJ000	1	102,728đ
34	Phanh cài 28mm 90603-MN4-000 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	90603MN4000	1	33,731đ
35	Phanh cài 30mm 90604-MM5-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90604MM5000	1	62,963đ
36	Vòng bi 28X76X18 91001-MJP-G51 HONDA REBEL 1100	91001MJPG51	1	922,375đ
37	Vòng bi 63/22U 91002-MCH-003 HONDA REBEL 1100	91002MCH003	1	575,875đ
38	Vòng bi kim 22mm 91023-MM5-641 HONDA REBEL 1100	91023MM5641	1	483,150đ
39	Phốt dầu 39X72X8 91207-MBB-013 HONDA REBEL 1100	91207MBB013	1	240,763đ
40	Khoen chặn 72mm 94560-722-00 HONDA	9456072200	1	101,072đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-hop-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003614> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE HỘP S (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003614). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-hop-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003614>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE HỘP S (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003614)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-hop-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003614>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE HỘP SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003614)." Cập nhật 2026-08-06.

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-hop-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003614>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE HỘP SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003614)

Cập nhật lần cuối

06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.